TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 15/2024/QĐST-HNGĐ	*Phú Mỹ, ngày 29 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 28/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01năm 2024, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1/ Ông Trần Quốc H, sinh năm 1983

2/ Bà Phạm Thị L L, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Tổ X, khu phố V, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Trần Quốc H và bà Phạm Thị L L tự nguyện đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình cấp giấy chứng nhận kết hôn số 20 vào ngày 09-06-2018, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Qua trình bày của các đương sự, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, ông H, bà L thống nhất ly hôn. Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, ghi nhận việc ông Trần Quốc H và bà Phạm Thị L L thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Trần Quốc H và bà Phạm Thị L L có một con chung là Trần Hoàng A, sinh ngày 03-12-2018. Bà L, ông H thống nhất giao con chung cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi), bà L không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thỏa thuận về con chung giữa ông H, bà L là tự nguyện, đảm bảo quyền lợi của con chung và không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên được công nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí việc hôn nhân: Mỗi bên chịu 150.000 đồng lệ phí việc hôn nhân.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Quốc H và bà Phạm Thị L L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Trần Hoàng A, sinh ngày 03-12-2018 cho ông Trần Quốc H trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bà Phạm Thị L L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Phạm Thị L L có quyền và nghĩa vụ thăm, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Quốc H và bà Phạm Thị L L phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp, theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0002941 ngày 03 tháng 01 năm 2024, của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Ông Trần Quốc H và bà Phạm Thị L L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Huỳnh Thanh Trà

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Ủy ban nhân dân phường Hắc Dịch;
- Chi cục THADS TX. Phú Mỹ;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.